

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Ổn định tiền tệ - tài chính**

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Ổn định tiền tệ - tài chính là đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước), có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Thống đốc) trong hoạt động phân tích, đánh giá, thực thi chính sách an toàn vĩ mô của hệ thống tài chính và biện pháp phòng ngừa rủi ro có tính hệ thống của hệ thống tài chính.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Thống đốc xây dựng cơ chế điều hành và thực thi chính sách an toàn vĩ mô của hệ thống tài chính.

2. Xây dựng các mô hình và phương pháp để thực hiện công tác phân tích, đánh giá, cảnh báo sớm về an toàn vĩ mô của hệ thống tài chính.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách liên quan đến ổn định tiền tệ, tài chính trình Thống đốc hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành.

4. Phối hợp với Trung tâm thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế thu thập và khai thác thông tin liên quan để triển khai các hoạt động phân tích, đánh giá, cảnh báo sớm về an toàn vĩ mô của hệ thống tài chính.

5. Phối hợp với Trung tâm thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan nhận diện, cập nhật thông tin của các tổ chức tài chính có tầm ảnh hưởng hệ thống (SIFIs), hệ thống “ngân hàng ngầm” nhằm phân tích, cảnh báo rủi ro đối với sự ổn định của hệ thống tiền tệ, tài chính.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng báo cáo ổn định tài chính và các báo cáo chuyên đề về các lĩnh vực liên quan đến ổn định tài chính. Xây dựng kịch bản và phối hợp với Trung tâm thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam thực hiện kiểm tra sức chịu đựng của hệ thống ngân hàng, tài chính, triển khai mô hình cảnh báo sớm để nhận biết và cảnh báo dấu hiệu khủng hoảng tài chính.

7. Tham mưu, giúp Thống đốc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình đánh giá khu vực tài chính theo định kỳ hoặc theo yêu cầu khi cần thiết. Theo dõi lộ trình và giải pháp thực hiện các khuyến nghị về ổn định tiền tệ, tài chính trong báo cáo thực hiện chương trình đánh giá khu vực tài chính đã được phê duyệt.

8. Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực ổn định tiền tệ, tài chính; tiếp nhận, quản lý và điều phối các hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến chương trình đánh giá khu vực tài chính và ổn định tiền tệ, tài chính của ngành Ngân hàng theo phân công của Thống đốc.

9. Phân tích, đánh giá tổng thể khả năng tiếp cận các sản phẩm/dịch vụ tài chính của các đối tượng và khu vực khó khăn (cá nhân, hộ gia đình, nhóm các đối tượng khó khăn, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đối tượng tại các khu vực vùng sâu, vùng xa); từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các sản phẩm/dịch vụ tài chính của các nhóm đối tượng này.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Chính sách an toàn vĩ mô.

2. Phòng Cơ sở hạ tầng tài chính.

3. Phòng Hệ thống tài chính.

4. Phòng Tổng hợp.

Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng do Vụ trưởng Vụ Ổn định tiền tệ - tài chính quy định.

Điều 4. Lãnh đạo điều hành

1. Lãnh đạo Vụ Ôn định tiền tệ - tài chính là Vụ trưởng. Giúp việc Vụ trưởng có một số Phó Vụ trưởng. Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Thống đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ trưởng:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Vụ được quy định tại Điều 2 và chịu trách nhiệm trước Thống đốc và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ;

b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Vụ và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Thực hiện quản lý và sử dụng cán bộ, công chức theo phân cấp, uỷ quyền của Thống đốc;

d) Thừa lệnh Thống đốc ký trên các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Vụ trưởng:

a) Chấp hành sự phân công của Vụ trưởng; giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác của Vụ và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách;

b) Ký thay Vụ trưởng trên một số văn bản hành chính theo sự phân công của Vụ trưởng;

c) Khi Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được uỷ nhiệm (bằng văn bản) thay mặt Vụ trưởng điều hành, giải quyết các công việc của Vụ, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Vụ trưởng có mặt.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Ôn định tiền tệ - tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc NHNN;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu VP, TCCB (3b).

THỐNG ĐỐC *[chữ ký]*

